

# HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI CHỢ TRIỂN LÃM SÀI GÒN 1942 - 1943 (QUA BÁO CHÍ THUỘC ĐỊA)

NGUYỄN VĂN GIÁC\*

Nếu như lĩnh vực kinh tế thương mại thông thường ít được những trang sử Việt Nam trong quá khứ quan tâm thì các ghi chép về mảng sinh hoạt hội chợ - triển lãm lại càng trở nên vắng vẻ. Hơn thế, bên cạnh tính kinh tế, hội chợ - triển lãm còn là một loại hình văn hóa vừa mới được du nhập từ phương Tây, thông qua sự quảng bá và khuếch trương mạnh mẽ bởi chính sách khai thác thuộc địa của Chính quyền liên bang Đông Dương. Nói cách khác, hội chợ - triển lãm thực tế đã dần dần trở thành sinh hoạt kép về kinh tế - văn hóa phổ biến trong dòng chảy lịch sử Việt Nam từ thời cận đại trở đi.

Có thể dễ dàng nhận diện sự thiếu vắng này trên một số công trình Sử học tiêu biểu.

Ngay khi vừa kết thúc chế độ thuộc địa kiểu cũ ở Việt Nam, GS. Lê Thành Khôi đã soạn bộ *Lịch sử Việt Nam*, tiếp cận đa ngành trong mối quan hệ chuyên sâu giữa lịch sử với kinh tế, văn hóa, nghệ thuật... qua các thời kỳ phát triển. Dù vậy, *Histoire du Việt Nam, des origines à 1858* chưa đề cập đến những hoạt động chuyên biệt về hội chợ - triển lãm (1). *Việt Nam thời Pháp đô hộ* của GS. Nguyễn Thế Anh cũng tương tự (2). Dòng Sử học Marxist trong thời kỳ chiến tranh cũng chưa đề cập đến hoạt động kinh tế khá nhỏ nhoi này. Cuốn biên

niên *Việt Nam - những sự kiện lịch sử 1919 - 1945* của Dương Trung Quốc cũng chưa có những thông tin về hội chợ - triển lãm Sài Gòn 1942-1943 mà còn đối với các sự kiện chuyên biệt cùng loại, ngay cả những kỳ hội chợ sôi động trong thập niên 1930 tại Hà Nội (3). Đến thời gian gần đây, bộ *Lịch sử Việt Nam* tập 9 có nội dung tương ứng thời kỳ lịch sử này vẫn chưa được soi xét (4).

Trên bình diện văn hóa, *Việt Nam - Một lịch sử chuyển giao văn hóa* (Le Vietnam - Une histoire de transferts culturels), luận giải nhiều chủ đề tương quan, song lại không có nội dung về hội chợ hay đấu xảo (5). Trong khi đó, một chuyên đề có tên *Vai trò của người Pháp đối với hoạt động triển lãm và hội chợ ở Hà Nội trước năm 1945*, có cách tiếp cận lịch sử thuộc địa khá mới đã lần đầu tiên cập nhật trực diện vấn đề, để rồi gần hai mươi năm sau công trình của GS. Đỗ Quang Hưng, *Tính hiện đại và sự chuyển biến của văn hóa Việt Nam thời cận đại*, mạnh dạn trích dẫn và luận giải hoạt động kinh tế thương mại khu biệt này như là một loại hình văn hóa du nhập từ phương Tây do Pháp quốc thực dân mang vào (6).

Tác giả Đỗ Quang Hưng cho biết: “Đến năm 1941, thực dân Pháp cố gắng tổ chức hội chợ nhằm vớt vát lại uy thế của người Pháp ở Đông Dương... nhưng do điều kiện

---

\*TS. Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

chiến tranh đã hạn chế các mặt hoạt động của hội chợ. Hội chợ năm 1941 cũng là hội chợ cuối cùng người Pháp tổ chức được ở Việt Nam” (7). Tác giả Khánh Ngọc nhận xét: “Sau hội chợ triển lãm lớn tổ chức năm 1902, nhiều hội chợ Hà Nội được tổ chức vào các năm sau đó cho tới năm 1941. Hội chợ Hà Nội là hội chợ lớn lần cuối cùng” (8). Hoặc một tổng kết khác: “Cũng như hình thức hoạt động của Hội Đấu xảo, Hội chợ Hà Nội cũng có tổ chức cuộc thi hoa khôi và trình diễn y phục tân thời, cho đến khi tổ chức lần cuối năm 1941 (do ảnh hưởng bởi Thế chiến II)” (9).

Bài viết này, qua khai thác tư liệu trên các báo chí thuộc địa đương thời, chúng tôi muốn tìm hiểu hoạt động của Hội chợ Triển lãm Sài Gòn trong các năm 1942 - 1943.

### 1. Khung cảnh

Biến động liên tục về mọi mặt đời sống xã hội nói chung, kinh tế nói riêng của khối nước thuộc địa Đông Pháp từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ Nhất (1914 - 1918) chịu sự tác động trực tiếp từ chính sách khai thác và vơ vét của chủ nghĩa tư bản Pháp. Sau những nỗ lực phục hồi kinh tế - tài chính do khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933 gây ra, Thế chiến thứ Hai bùng nổ từ mùa Thu năm 1939 với sự tham gia gián đoạn của nước Pháp cùng một loạt biến cố bất lợi đã khiến cho sức vươn lên của xứ Đông Dương lại một lần nữa tròng trành, trượt dốc. Tháng 7-1938, Quốc hội Pháp quốc ban hành Đạo luật “Tổ chức chung Quốc gia trong thời chiến”, được cụ thể hóa bằng một Sắc lệnh áp dụng đối với các lãnh thổ tại hải ngoại vào ngày 2-5-1939, chính thức chuyển sang thời chiến mọi vấn đề của thuộc địa nhằm huy động tối đa các nguồn lực. Toàn quyền Jeorge Catroux tuyên bố: “Dù có tham gia trực tiếp hay không vào cuộc chiến, Đông Dương

cũng không được tự do có phương hướng riêng của nền kinh tế và tài chính của mình mà phải quy tụ nó vào những mục đích do mẫu quốc chỉ định. Đông Dương phải sáp nhập hệ thống mậu dịch của mình vào hệ thống của mẫu quốc, phát triển sản xuất của mình vì lợi ích của mẫu quốc, cung cấp những sản phẩm của đất đai và trong lòng đất mà nước Pháp đòi hỏi” (10).

Tuy nhiên, sự phong tỏa ngày càng gắt gao bởi mức độ khốc liệt gia tăng của cuộc chiến đã ngăn trở mối liên thuộc này. Sự kiện ngày 5-11-1941 với một hạm đội Pháp gồm 5 chiếc di chuyển theo hướng Âu - Á bị hải quân Hoàng gia Anh chặn bắt đã đánh dấu sự cắt đứt hoàn toàn về giao thương giữa Pháp quốc với xứ Đông Pháp (11).

Song, vấn đề lại vận động tiêu cực theo chiều hướng khác, buộc chặt Đông Dương vào Chính quyền thuộc địa Pháp và guồng máy điều hành chiến tranh của quân đội Nhật.

Rõ ràng rằng trong lĩnh vực thương mại Pháp - Đông Dương, từ năm 1940 với sự đầu hàng của Pháp tại châu Âu, chiến trường Thái Bình Dương bùng phát và quân Nhật hiện diện trên khắp xứ Đông Dương, cả xuất lẫn nhập khẩu đều bị giảm mạnh, đặc biệt từ 1942 và gần như ngừng hẳn trong thời kỳ 1944 - 1945. Do vậy, Đông Dương nói chung, Việt Nam nói riêng không những phải tự lực sinh tồn mà còn gồng mình cung ứng cho bộ máy dân sự và chiến tranh khổng lồ của Pháp - Nhật.

Với việc tổ chức thường xuyên các hội chợ triển lãm tại các xứ thuộc địa Việt Nam, vốn được coi là tiềm năng nhất miền Đông Pháp, Chính quyền Liên bang Đông Dương mưu toan xoay sở để cứu vãn nguy cơ sụp đổ, trước tiên là nền kinh tế thuộc địa và trên hết là hệ thống chế độ thực dân, huy động mọi năng lực sản xuất và nguồn tài nguyên bản xứ để vừa góp phần san sẻ

đối với tình thế bí đát ở chính quốc (12), vừa cung ứng cho những đòi hỏi ngặt nghèo của quân đội phát xít Nhật.

Được biết, hội chợ triển lãm thuộc địa là một trong những hình thức thương mại nhằm quảng bá các sản phẩm ưu trội của nền sản xuất thuộc địa, qua đó khuếch trương tiềm năng và khuynh hướng hoạt động của các chủ thể kinh tế có lợi ích quan hệ chặt chẽ với quyền lợi của Chính quyền thuộc địa và các tập đoàn tư bản trong nước lẫn quốc tế. Hội chợ triển lãm trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế bởi chiến tranh này được Chính phủ thuộc địa Đông Dương tổ chức gần như thường niên ở hai cấp độ, bao gồm cấp xứ và cấp tỉnh. Tháng hoặc, một vài địa phương trong phạm vi tổng hay làng cũng đứng ra tổ chức đấu xảo (13).

Trong khung cảnh đó, sau Hội chợ Hà Nội được tổ chức liên tiếp hai lần vào các năm 1940 và 1941, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn được tiến hành trong quãng thời gian các năm 1942 - 1943. Cùng lúc và trước hoặc sau Hội chợ Triển lãm hàng xứ tại Nam Kỳ này, hội chợ địa phương cũng được mở ra ở các tỉnh Bà Rịa, Cần Thơ, Vĩnh Long, Biên Hòa...

## **2. Hoạt động của Hội chợ Triển lãm Sài Gòn**

### **2.1. Thời gian tiến hành**

Trang thông tin về kỳ Hội chợ Triển lãm Sài Gòn được đề cập tương đối sớm có lẽ thuộc về tờ *Nam Kỳ tuần báo*, từ ngày 5-11-1942 đã cho biết khoảng thời gian tiến hành gắn với một hoạt động đấu thầu sản phẩm nữ công như sau: "Trong kỳ Hội chợ ở Sài Gòn tháng Décembre tới đây, hội Dục Anh sẽ tổ chức một cuộc đấu xảo nữ công quan trọng..." (14).

Tờ *Tràng An báo*, ngay từ số ngày 10-12-1942 có bài mô tả trước về cuộc Hội chợ với gian hàng công nghệ, song lại không có

thông tin về khung thời gian diễn tiến. Phóng viên chỉ cho biết các bước chuẩn bị và thiết kế gian hàng: "Chúng tôi đã nhiều lần nhắc đến Hội chợ Sài Gòn với những đặc điểm của nó. Song không thể nào tả hết được những cái lạ, vì mỗi lúc nhà tổ chức lại thêm được một sáng kiến mới mẻ" (15). Ngày 15-12, *Tràng An báo* thông báo về lễ khai mạc rằng "Chiều hôm thứ bảy 19 Décembre sắp tới hồi 5 giờ 45 quan Toàn quyền sẽ khai mạc Hội chợ Sài Gòn, sau đó ngài sẽ đi xem các gian hàng"; đồng thời cho biết thời gian chính thức bắt đầu của Hội chợ gắn với một hoạt động triển lãm sản phẩm từ Nhật Bản gửi đi như sau: "... hội kiểm sát thương mại Nhật đã lựa xong 2 vạn rưỡi thứ hàng để gửi sang bày tại Hội chợ Sài Gòn mở ngày 20 Décembre này" (16).

Báo ra ngày 19-12 tiếp tục xác nhận thời gian Hội chợ hoạt động thông qua việc phát hành tem thư gắn với sự kiện rằng "Quan Toàn quyền đã ký nghị định... cho in một thứ tem Bưu chính kỷ niệm Hội chợ Sài Gòn, sẽ đem phát hành bắt đầu bữa 20 Décembre là ngày mở Hội chợ" (17).

Cũng nhật báo ba kỳ/tuần này, số ngày 22-12 đã cập nhật những tin tức tương đối nóng hổi về thời gian khai mạc của Hội chợ: "Sài Gòn, 20.12 - Ngày 19 Décembre lúc 18 giờ trước mặt đông đủ các vị thượng quan văn võ, quan Toàn quyền đã làm lễ khai mạc Hội chợ Sài Gòn" (18).

*Nam Kỳ tuần báo*, do quy cách là tờ báo tuần nên phải đợi đến ngày 24-12-1942 mới ra số kế theo nên thông tin công bố về các mốc thời gian khởi đầu sự kiện tuy muộn nhưng lại có độ xác thực cao nhất. Bài viết *Quan Toàn quyền đã khai mạc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn* tường thuật khá chi tiết như dưới đây:

"19 Décembre 1942 là ngày khai mạc. Từ 5 giờ chiều quan khách đã lần lượt vào tề tựu quanh đài trung ương là nơi sẽ cử

hành lễ khai mạc... Quan khách, lính hầu, các giàn [dàn] nhạc và hơn hai ngàn nam nữ học sinh đã đông đủ bao quanh quan đài chờ Thủy sư Đô đốc J. Decoux đến khai mạc Hội chợ. Qua 6 giờ ngài đến, bản Quốc ca Pháp liên trỗi lên.

Khi các quan an tọa, ông Brunet, Chủ tịch Ban Tổ chức đọc diễn văn kể lại công việc xây dựng Hội chợ và những nỗi khó khăn đã trải qua vì thiếu nguyên liệu, eo hẹp ngày giờ. Quan Toàn quyền đáp lời, bày giải mục đích và ý nghĩa cuộc triển lãm lớn lao này...

Rồi lần lượt quan Toàn quyền đi viếng các gian hàng đến 9 giờ mới ra về.

Ngày sau, 20 Décembre 1942, đúng 10 giờ công chúng được vào xem" (19).

Như vậy, sau buổi lễ khai mạc bởi Toàn quyền Jean Decoux vào lúc 18 giờ hay 6 giờ chiều ngày 19-12-1942, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn chính thức bắt đầu hoạt động vào sáng ngày 20-12-1942, lúc 10 giờ.

Về mốc kết thúc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn, thông tin lúc ban đầu dự kiến kéo dài trong vòng một tháng, tức đến 20-1-1943 bế mạc. Tuần báo *Nước Nam*, số ngày 19-12-1942 xác nhận thời gian toàn phần của sự kiện: "Cuộc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn sẽ khai mạc đúng thứ bảy 19 Décembre 1942 hồi 5 giờ 45 chiều... Công chúng sẽ được phép vào xem Hội chợ kể từ ngày chủ nhật 20 Décembre bắt đầu từ 10 giờ sáng. Đến 20 Janvier 1943 Hội chợ Sài Gòn mới bế mạc (20).

Tờ *Tràng An báo*, số ra ngày 22-12, tức chỉ cách sau hai ngày mở cửa, tiết lộ khoảng thời gian gia hạn thêm của Hội chợ như sau: "Có tin rằng Hội chợ Sài Gòn sẽ mở cửa tới 10 février chứ không phải chỉ tới 20 Janvier mà thôi" (21); nghĩa là thời gian của Hội chợ dài ra thành 1 tháng 20 ngày.

Tuy nhiên, *Nam Kỳ tuần báo* trong số ngày 21-1-1943, qua sau một tháng Hội chợ tiến hành đã chính thức thông tin: "Nhơn [nhân] thấy Hội chợ Sài Gòn thâu [thu] hoạch được kết quả rất tốt đẹp, quan Toàn quyền ban phép cho Hội chợ được mở cửa thêm một tháng nữa" (22). Như vậy, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn được phép tiến hành đủ 60 ngày, chưa kể ngày tổ chức lễ khai mạc 19-12-1942 và ngày tuyên bố bế mạc 21-2-1943.

Thực ra, tờ *Nhật báo Sài Gòn* ngay từ số phát hành ngày 30-12-1942 đã vô tình tiết lộ thời hạn kéo dài trong quãng hai tháng của Hội chợ Triển lãm Sài Gòn, thông qua một lịch trình hoạt động dự kiến phục vụ không lấy tiền của Ban Tổ chức gian hàng Nhật Bản về hai loại hình nghệ thuật âm nhạc và điện ảnh. *Sài Gòn* dẫn tin từ hãng *Domei* rằng "Những buổi hát bóng nầy [chiếu bóng/điện ảnh - TG] sẽ hiến không cho bà con đi xem Hội chợ trong những đêm sau này:

Tháng Janvier: Các ngày 3, 7, 16, 24 và 31.

Tháng Février: Các ngày 5 và 18" (23).

Theo đó, Hội chợ rõ ràng sẽ hoạt động kéo dài chỉ ít cũng phải đến cuối trung tuần tháng 2-1943.

## 2.2. Điện mạo

Giám đốc Hồ Văn Trung của *Nam Kỳ tuần báo*, tờ báo có mặt trong gian hàng I. P. P. (Information Presse Propagande/Thông tin - Báo chí - Tuyên truyền) đã trực tiếp quan sát Hội chợ Triển lãm Sài Gòn nên có những mô tả cận cảnh và nhận xét như sau:

"Nói "Hội chợ Triển lãm Sài Gòn khổng lồ" không phải là lời nói thái quá. Thiệt [thật] như vậy, các sắc nhơn [nhân] dân trong Liên bang Đông Pháp hoan nghênh cuộc Hội chợ này một cách đặc biệt, thuở nay chưa từng thấy. Thiên hạ đi xem Hội

chợ đến nỗi các đường các nẻo đều chật nức, chen lấn nhau mà vô cửa như nước tràn bờ.

Còn trong Hội chợ, thì số gian hàng nhiều không thể kể cho xiết; nhiều mà lại cất theo kiểu mẫu tối tân, lộng lẫy, giữa một khoảnh công viên diện tích mênh mông, thảo mộc trù mật, làm cho cảnh tuy phần thịnh, song không mất vẻ thanh nhã.

Sự triển lãm thì chia có thứ tự rành rẽ:

Chỗ biểu lộ tri thức và nghệ thuật, thì có những nhà trưng bày đủ các khoa mỹ thuật, học thức, lịch sử, địa dư, tôn giáo, Bác cổ, sách vở, báo chí, thông tin...

Chỗ biểu lộ nông nghiệp, thì có những nhà trưng bày công trình của các sở nông chánh, thú y, nông phổ khảo cứu cuộc, trưng bày các giống lúa gạo, cao su, cà phê, trà, đường, cùng các thứ thổ sản khác trong xứ Đông Pháp, không thiếu một thứ nào.

Chỗ biểu lộ công nghệ thì có những nhà trưng bày đủ các món công nghệ, khoán nghiệp, tơ lụa vải vóc, giấy má, cùng các thứ hàng hóa và khí cụ của tiểu công nghệ chế tạo.

Lại cũng có trưng bày lực lượng binh bị, cùng các bằng cấp về công trình giáo hóa và cấu tạo xã hội của nước Pháp ở xứ này.

Muốn cho sự cực nhọc đi cặp với sự hân hoan, nên cũng có bày đủ các cuộc vui chơi, đủ các thức ăn uống" (24).

Phóng viên K. V. cũng trong Tuần báo nói trên đã nêu ra những nét đặc trưng hết sức ấn tượng của Hội chợ này rằng, đáng chú ý nhất là về phương diện thiết kế:

"Nói về kiến trúc thì Hội chợ Triển lãm Sài Gòn 1942 - 1943 thật là hùng vĩ, oai nghiêm, trong đó sắc thái địa phương hòa cùng kiểu mẫu tân thời để mở một con đường mới cho nghề xây dựng.

Cách sắp [xếp] đặt các gian hàng cũng khác hẳn các kỳ hội chợ triển lãm đã qua. Mỗi ngành [ngành] hoạt động trong nước đều được quy tụ về một khu riêng, không rải rác chia ra từng xứ, từng tỉnh, từng sở

như trước. Như thế người đi xem chỉ vào một chỗ là có thể bao quát được cả một vấn đề về canh nông hay công nghệ, tri thức... của toàn cõi Đông Pháp.

...Thật Hội chợ này đáng cho chúng ta chăm chỉ để ý đến, ngoài các cuộc vui phải có của những chỗ đông người.

Đây là một công trình đồ sộ chưa hề có ở đất này.

Đây là việc làm đáng ghi vào lịch sử của nước nhà.

Đây là một bài học vĩ đại mà người hữu tâm không thể bỏ qua.

Xem xét cho kỹ Hội chợ Triển lãm Sài Gòn 1942 - 1943, chúng ta sẽ thấy rõ đoạn đường đã qua của xứ sở và chúng ta sẽ có nhiều hy vọng ở tương lai" (25).

Tác giả Thiều Sơn với ba lần đến Hội chợ, trong đó có hai lần mục diện những phần việc thiết kế và thi công từ trước lúc diễn ra lễ khai mạc, cho thấy tầm mức lớn lao của công trình:

"Nghe đâu có tới 6 nhà kiến trúc, vừa Pháp vừa Nam đã cộng tác với nhau để vẽ nên những đồ án cho toàn thể Hội chợ, và chính quan Toàn quyền đã khen ngợi không tiếc lời.

Theo những đồ án của nhà kiến trúc, các ông kỹ sư, thầu khoán, đốc công và bao nhiêu thợ thuyền lao động đã làm ngày, làm đêm, để tạo lập nên một công trình vĩ đại.

Nhưng vĩ đại mà được kết cấu bằng những vật liệu rất tầm thường: vôi gạch, cát, sạn, chút ít xi-măng và rất nhiều cây và tre.

Một điều đáng để ý là cây và tre ở các nơi đốn đem về Vườn ông Thượng, mà những cây mọc ở Vườn ông Thượng, cả thấy đều khỏi bị huy sinh.

Ở trung tâm Hội chợ có một bức tượng phụ nữ biểu hiện cho nước Pháp trường tồn vĩnh viễn. Bức tượng ấy cao 15 thước, là công trình của ông Bate, nhà điêu khắc trứ danh.

Bao quanh bức tượng, có bốn cột trụ cao ngất treo bốn lá quốc kỳ Đại Pháp, Việt Nam, Cao Miên và Ai Lao quốc” (26).

Dưới nhãn quan về trình độ tiến bộ nhanh chóng của nền kiến trúc Việt trong bối cảnh hội nhập, sự đa sắc của Hội chợ gợi mở tính lan tỏa nghệ thuật đối với đại chúng một cách đầy triển vọng: “Bước tới Hội chợ, bất luận hướng nào chúng ta liền thấy mấy cái cửa lạ lùng, xinh đẹp. Mà vô cửa rồi, chúng ta lại còn thấy hơn 30 tòa nhà lộng lẫy, tuy kiểu vở [kiểu cách] khác nhau, song tòa nào cũng có một vẻ tối tân, thanh nhã, đồ sộ, dầu cất theo kiểu Âu hay kiểu Á cũng vậy. Nghe nói có 4 vị kiến trúc sư Việt Nam hiệp lực với kiến trúc sư Pháp mà tạo thành nhà cửa cho Hội chợ đó. Thế thì nghệ kiến trúc của nước nhà đã thay đổi, đã cải lương rồi và về phương diện ấy, chúng ta chắc rồi đây Hội chợ Triển lãm sẽ có ảnh hưởng ra dân gian chớ chẳng không... Chúng ta thường mong mỗi nước nhà tấn [tiến] hóa. Khoa Kiến trúc của ta nay đã tấn [tiến] hóa được rồi. Vậy chúng ta nên vỗ tay mà chào mừng mấy vị kiến trúc sư Việt Nam có công với xã hội” (27).

Diện mạo của Hội chợ Triển lãm Sài Gòn càng thể hiện sắc nét hơn khi đặt không gian sự kiện trong tương quan với thương trường ngoại quốc. Tác giả N. T. cho biết một cách ấn tượng rằng “Hội chợ Triển lãm Sài Gòn lại gọi trong tâm trí tôi hội Triển lãm thuộc địa ở Paris năm 1931. Tuy không to lớn bằng, nhưng về phương diện kiến trúc, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn có phần mới mẻ hơn. Nói không to lớn là nói một cách tương đối mà thôi, chớ kỳ thật, muốn quan sát khắp cùng, phải nhiều đêm lắm mới thấy hết được. Huống chi, nếu cần coi kỹ càng để học cho biết thêm thì vài gian hàng cũng đủ choán hết thời giờ một đêm rồi. Chính tôi đã kinh nghiệm vậy” (28).

Theo đó, về mặt diện mạo, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn không chỉ quy mô mà còn đặc sắc, đúng như cảm nhận của *Tràng An báo* ngay từ thời điểm mười ngày trước khi Hội chợ đi vào hoạt động, tức ngày 10-12: “Chúng tôi đã nhiều lần nhắc đến Hội chợ Sài Gòn với những đặc điểm của nó. Song không thể nào tả hết được những cái lạ, vì mỗi lúc nhà tổ chức lại thêm được một sáng kiến mới mẻ” (29).

Tâm vóc của một sự kiện được đặt điểm nhấn bởi mốc khởi đầu. Đối với cuộc Hội chợ này, những nghi thức trang trọng và chu toàn trong buổi lễ khai mạc chứng tỏ một kiểu thức sinh hoạt thương mại sống động hiếm thấy được đem ra phô diễn ở tầm mức đỉnh cao. *Tràng An báo* mô tả về buổi lễ đặc biệt với sự tham dự của hầu hết các quan chức chính quyền cao cấp tại Đông Dương, vừa Nam vừa Pháp vừa Nhật Bản như sau:

“Nhận giấy mời của Ủy ban Hội chợ, ông Yoshizawa, Đặc sứ Nhật tại Đông Dương đến lúc 17h45. Đi theo ngài có nhiều quan chức văn võ Nhật. Ông Brunet, Tổng ủy viên Hội chợ ra đón tiếp ngài... Lúc 18 giờ, quan Toàn quyền tới, có quan Phó Toàn quyền Gautier đi theo. Ra đón tiếp Đô đốc và Decoux phu nhân có quan Thống đốc Nam Kỳ và Rivoal phu nhân, quan Quận trưởng Sài Gòn - Chợ Lớn và phu nhân, lại có các ông Janessens, Chủ tịch, Bùi Quang Chiêu, Phó Chủ tịch Ủy ban Hội chợ và ông Brunet, Tổng ủy viên... quan Toàn quyền đi tới chỗ trung tâm. Lúc ngài đến kèn thổi bài *Aux Champs* và bài *Marseillaise* vang dậy... có 2.000 trẻ em các trường hát một bài *Cantelo* và bài Quốc ca *Marseillaise*... Trước hết quan Toàn quyền và các quan chức tùy tùng đi tới gian hàng nước Nhật. Sau khi âm nhạc cử bài quốc ca Nhật Bản, các nhân viên Phái bộ Nhật ra đón tiếp

quan Toàn quyền và quan Đặc sứ Yoshizawa” (30).

Rõ ràng, đông đủ và đông đảo thành phần quan chức tham gia dự buổi lễ khai mạc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn chứng tỏ vị thế quan trọng và sức ảnh hưởng của sự kiện trong bối cảnh khu vực bấy giờ.

### 2.3. Không gian của các gian hàng

Nhìn sự tiến hóa của đời sống kinh tế - xã hội theo chiều kích lịch sử, *Tràng An báo* cho biết một cách bao quát chuỗi hoạt động đa dạng của Hội chợ Triển lãm Sài Gòn. Đúng như nhan đề hàm ý, *Hội chợ Sài Gòn là hình ảnh lịch sử tiến hóa Đông Dương*, bài báo giới thiệu và diễn giải đầy hứng khởi như sau:

“Về dĩ vãng thì có những gian hàng lịch sử do ông Taboulet Giám đốc Nha Học chính Nam Kỳ chủ trương việc tổ chức, sưu tầm những đồ đạc, tài liệu xưa còn lại. Du khách vào xem sẽ thấy con đường Đông Dương đã bước qua.

Gian hàng của Trường Viễn Đông Bác cổ sẽ nói rộng cho ta về kiến thức, dạy cho ta biết những giá trị tinh thần của dĩ vãng, những tinh ba của mỹ thuật, những giống người của thời xưa nay đã bị diệt vong.

Gian hàng địa phương Sài Gòn - Chợ Lớn sẽ phô bày quang cảnh xa xăm của hai thành phố Sài Gòn và Chợ Lớn ngày xưa.

Lại còn rải rác những sổ sách, giấy tờ, những bức họa đồ, những bức chạm trổ, đều nhắc nhở đến thời kỳ dĩ vãng của Đông Dương.

Về hiện tại, mỗi một gian hàng canh nông, kỹ nghệ, thủ công, khoáng sản đều làm cho người vào xem thấy rõ sức sinh hoạt mạnh mẽ của Đông Dương... Nào những phương pháp chở chuyên, đường thủy, đường bộ, đường xe lửa; những cách thông tin, điện tín, điện thoại; những công cuộc tạo tác lớn lao, dẫn thủy nhập điền và

trị thủy; những sản phẩm tốt đẹp về tiểu công nghệ, về canh nông...

Về tương lai, Hội chợ Sài Gòn cho ta thấy những hy vọng rực rỡ của Đông Dương sau này.

Tại gian hàng thể thao, công chúng sẽ nhận thấy cái thể hệ dân chúng Việt Nam ngày mai sẽ hùng cường, ái quốc và đủ tài lực chống giữ quốc gia. Nhờ phong trào Thể thao đang phát triển một cách mãnh liệt nhờ sức ủng hộ của Chính phủ; thanh niên càng ngày càng lo luyện tập thân thể được tráng kiện và tâm hồn được cứng cáp.

Gian hàng của Sở Thông tin cho ta biết Chính phủ không quên rèn luyện trí thức của thanh niên: sách vở, báo chí, được lọc lựa và ấn hành mỗi lúc mỗi tăng mở rộng đường cho các người hiếu học.

Lại còn trường học, từ các hương trường cho đến các trường chuyên môn, đại học được mở mang rất nhiều, sẽ đào luyện ra biết bao nhiêu người học thức” (31).

Phóng viên Thiếu Sơn của *Nam Kỳ tuần báo* với ba lần quan sát cận cảnh và xuyên suốt từ lúc thiết kế, dựng đặt và vận hành của Hội chợ đã cho biết vào lần thứ hai, lúc công trình triển lãm sắp được bắt đầu rằng “Lần thứ hai, tôi đến là một ngày trước buổi khánh thành... Kế vị cho nhân viên trong công việc tạo tác, nay tới phiên những nhà mỹ thuật, những nhà chuyên môn và những nhà có trách nhiệm tổ chức trong những khu vực của mình... Bộ binh có, thủy binh có, không binh có, công chức có, thầy thợ có, thương gia và kỹ nghệ gia có, nhưng phần nhiều khu vực nào cũng cần đến sự giúp đỡ của những tay khéo léo, và những cặp mắt tinh thần của mấy họa sư và đoàn thanh niên họa sĩ của trường Mỹ thuật Gia Định” (32). Nhìn chung, không gian xếp đặt đối với cuộc Hội chợ đã ổn định.

Khi bước vào kỳ Hội chợ chính thức, trước tiên tác giả bài báo có những mô tả hết sức sinh động về hệ thống gian hàng như sau:

“Những tòa nhà nguy nga nay đã mười phần diễm lệ, và hết thảy đều mở cửa, mở lòng mà chào đón khách tứ phương.

Đứng trước mấy hàng rào của những chiến sĩ bằng cây ở trại Bộ binh, tôi liền tưởng đến trận “Verdun” đầy oanh liệt, mà vị chủ tướng hiện thân ở một bức chân dung to lớn treo trên vách như ngó thấy tôi bằng đôi mắt nghiêm nghị mà hiền từ.

Không có tâm hồn thượng võ, tôi bước qua trại Thủy binh để ngắm cảnh Hạ Long. Nhưng ở đây nữa, tôi vẫn thấy gươm, giáo, súng, đạn, chiến hạm, và một trái thủy lôi đầy sát khí.

Tôi hoảng sợ, bước lẹ lẹ qua phòng mỹ thuật, mà những bức tranh vẽ cảnh, những bức họa về người, đã đem lại cho tôi sự bình tĩnh ở tinh thần và tấm lòng nhiều mỹ cảm.

Sau khi đã lưu luyến triển miên trước những công trình vô giá của những nhà nghệ sĩ Việt Nam, tôi thẳng bước chun [chui/luồn] vô phòng triển lãm của Phù Tang đại quốc.

Đứng ngắm cái thành phố tân thời thu nhỏ lại bằng những hình tượng xếp đặt trên một cái bàn, tôi thấy như thiếu một cái gì, mất một cái gì, và nghĩ ngay đến cái phong vị cổ thời nơi tiên đảo... Sự ao ước đó đưa tôi đến những bàn dài bày ấm, chén, mà men thiết trắng, kiểu thiết xinh, biểu lộ cái sở hiếu thanh kỳ của một dân tộc...

Ở nhà Nhựt Bản [Nhật Bản] ra, tôi lần lượt trải qua những khu vực tiểu công nghệ, kỹ nghệ thiết [thực] hành, những sở địa dư và địa chính mà ở đâu tôi cũng thấy bày trí một cách linh động cho thiên hạ thấy được sự tổng hợp của mỗi nhánh sanh [sinh] hoạt trong toàn cõi Đông Pháp.

Vụt cao hứng, tôi để chơn [chân] đến Trường Viễn Đông Bác cổ, tìm ngắm những ngôi cổ mộ của ông cha, mà phát sanh lòng hoài niệm.

Sực nhớ đến công việc của mấy bạn... vừa rồi đã lặn lội khắp lục tỉnh để sưu tầm tài liệu mà phục hoạt xứ Nam Kỳ trước thời kỳ Pháp thuộc, tôi liền qua viện Bảo tàng và đứng một hồi lâu trước cái áo dài của cụ Nguyễn Thông, một danh nho cận đại...

Thì ngay gần đó, có sở Học chính với những bảng thống kê bằng số lượng...

Ở địa vị một nhà văn, tôi còn có một mối cảm tưởng khác là tôi đã tìm ra được vai tuồng của văn giới trong kỳ Hội chợ này đây... Thì đó, trong phòng Báo chí và Thông tin, thiếu gì người đã đến lục kiếm...” (33).

Theo đó, Hội chợ được phân chia bởi nhiều gian hàng, bao gồm các lĩnh vực tiêu biểu về quân sự, về tiểu công nghệ và kỹ nghệ thực hành, về địa dư và địa chính, về lịch sử - khảo cổ, về văn hóa - giáo dục, về báo chí - truyền thông...

Trong khi đó, theo nhà báo Trúc Hà, cách bố trí của Hội chợ được mô tả theo lối biểu trưng bởi ngành nghề hay chuyên môn, với sở Học chánh, gian hàng Sử ký, Mỹ thuật, Chuyên môn Giáo dục, gian hàng Nhựt Bản [Nhật Bản], sở Công nghệ bốn xứ, sở Hải Lục Không quân và Vận tải, gian hàng Canh nông, Trường Viễn Đông Bác cổ, cùng nhiều gian hàng vui chơi giải trí, thưởng thức ẩm thực, có cả các trò đỏ đen... (34). Chi tiết hơn, tương ứng với cửa vào Hội chợ theo lối đường Edith Cavell hay Taberd, các gian hàng/sở chiếm vị trí trước tiên sẽ là gian hàng Mỹ thuật, sở Công nghệ bốn xứ hay sở Hải Lục Không quân và Vận tải, gian hàng Canh nông, Trường Viễn Đông Bác cổ (35).

Với sở Hải Lục Không quân - Vận tải: “Trong nhà, chính giữa, một hòng súng

đồng to lớn chĩa ngay ra khoảng trời xanh. Du khách không khỏi lấy làm kính phục trước vẻ oai phong của nó và tưởng chừng nó đương ngóng đợi thời khắc oanh liệt để khắc ra ngoài vạn dặm những trái đạn thần... Bên hông súng to ấy, còn có hai ngọn súng nhỏ hơn nhưng chẳng kém phần lẫm liệt. Tuy vậy người ta ít để ý đến nó bằng một viên ngư lôi (torpille) nằm dài theo gian phòng, tương tự điều xì gà to tướng. Vô phước cho điều xì gà nào ngậm phải nó” (36).

Với gian hàng Canh nông: “Tại đây chẳng có gì lạ: toàn là gia súc và gia cầm. Tuy vậy, tôi vẫn lấy làm kinh ngạc trước mấy con heo thuộc về giống Berkshire và Yorkshire vì sự to tướng của nó... Lúc bước vào gian Canh nông chính hiệu, tôi có cảm giác như đứng trước gian hàng trái cây ở chợ Sài Gòn. Chỉ khác một điều là cách sắp đặt trật tự hơn, đẹp dễ hơn. Trên tường, những tấm hình cây trái hoa cỏ trông rất ngoạn mục và dễ gợi tính tò mò của du khách” (37).

Với gian trưng bày của Trường Viễn Đông Bác cổ: “Đó là những bức thơ của người xưa gửi lại để thuật cho ta nghe, đời sống khốn khổ của họ. Nếu ta muốn học, nó sẽ dạy cho ta biết rằng đã có nhiều dân tộc sinh nở và tiêu diệt trên mảnh đất chữ S này. Mảnh đất đó, người xưa coi là của họ cũng như ngày nay ta coi là của ta... Du khách không thể không khen ngợi vẻ hoạt động của con voi đá lúc dậm đi, hoặc của cô vũ nữ lúc uốn mình, hoặc cái thể thể cân đối tráng lệ của những ngôi tháp điêu tàn” (38).

Thông điệp mà tác giả truyền tải là giá trị nhận thức về lịch sử tiến bộ nói chung, rằng “Hội chợ năm nay không phải là một dịp để cho người ta đến mua bán, đến nô đùa, mặc dầu nó vẫn có nhiều chỗ mua vui và nhà chứa bạc... Ngoài ra, các bài học khác là những bài học hiện hình ra để cho

người chiêm nghiệm. Các năng lực hoạt động của dân chúng Đông Dương về các phương diện đều được trình bày ra ở đây bằng những gian hàng nguy nga đồ sộ. Có thể nói toàn cảnh Hội chợ này là phản ánh của xã hội Việt Nam” (39).

### 3. Nhận xét

Trước khi chế độ thuộc địa miền Đông Pháp cáo chung lần thứ nhất và sau khi kết thúc một loại hình hoạt động kép vừa kinh tế vừa văn hóa tại Thủ đô Hà Nội của Chính phủ Liên bang, kỳ hội chợ hay đấu xảo lần cuối cùng đã được ghi dấu đậm nét tại trung tâm xứ Nam Kỳ, gọi là Hội chợ Triển lãm Sài Gòn vào thời điểm thực lực mọi mặt của Pháp quốc ở cả chính quốc lẫn thuộc địa đều rơi vào tình trạng bị phong tỏa gắt gao bởi chiến tranh thế giới lúc giao điểm 1942 - 1943.

Về mặt sử liệu, sự kiện này gần như bị khóa lấp giữa các biến cố bức thiết dồn dập của chiến tranh lẫn cách mạng vào lúc cao trào.

Về thực tế, hoạt động của sự kiện vừa là một sự coi nổi diễn tiến thời gian, vừa như một nỗ lực nhằm tận dụng mọi tiềm tàng sinh triển, trong bối cảnh tranh chấp dang dai giữa hai cường địch Pháp - Nhật đối với thuộc địa Đông Dương nói chung, Việt Nam nói riêng.

Nhìn lại Hội chợ Triển lãm Sài Gòn 1942 - 1943, thực sự đây là một sự kiện độc đáo trong hoạt động của nền kinh tế Đông Dương thời kỳ cận hiện đại nói chung, sinh hoạt thương mại nói riêng.

Nếu căn cứ theo một thống kê uy tín đã tiến hành và tổng kết gần đây cho biết, rằng “... trong quá trình cai trị Việt Nam, thực dân Pháp đã tổ chức được hơn 10 hội chợ triển lãm có quy mô toàn xứ Đông Dương tại Hà Nội và một số hội chợ triển lãm có tính chất địa phương và quy mô vùng” (40) thì rõ ràng cuộc Hội chợ Triển

lãm Sài Gòn chưa từng được giới nghiên cứu cùng các công trình học thuật khai thác và cập nhật.

Bởi trong lịch sử thuộc địa Liên bang Đông Pháp, chưa từng có một cuộc hội chợ triển lãm hay đấu xảo nào diễn tiến với thời gian vượt quá 30 ngày (1 tháng) và số người tham dự vượt ngưỡng 160.000 lượt (41). Hội chợ Triển lãm Sài Gòn cho thấy một kỷ lục vượt trội: 60 ngày (không tính các ngày diễn ra lễ khai mạc, bế mạc, sinh hoạt cộng đồng, cứu tế và trao giải thưởng) với hơn 2 triệu lượt người xem, theo như *Trung Hòa báo* trên cơ sở thống kê khá chi tiết về số người tham gia đã đi đến một vài con số tổng kết một cách ấn tượng như sau: “Tính từ khi mở, Hội chợ

đã được 1.654.329, cộng với 187.884 là tất cả được 1.842.213 người vào xem Hội chợ. Thêm vào số ấy, lại có 13.000 học sinh, 5.000 nhà binh Pháp - Nhật, 3.000 người ở các hội đoàn và những người có thể ra vào luôn, có thể cho tổng số người vào xem Hội chợ là 2 triệu 4 vạn 854 người” (42).

Cùng đó, sự kiện còn chứng tỏ giao lưu kinh tế - văn hóa không chỉ xác lập trong phạm vi thuộc địa, giữa các xứ Đông Dương với Pháp quốc và Tây phương, mà còn mở rộng và tương tác trên thực tế gắn với cuộc Thế chiến thứ Hai trên không gian Đông Nam Á với Đông Á, Pháp với Nhật. Từ đó, Hội chợ Triển lãm Sài Gòn 1942 - 1943 là sự kiện lịch sử mang tầm quốc tế trước khi kết thúc thời cận đại Việt Nam.

## CHÚ THÍCH

(1). Lê Thành Khôi, *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XX*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2014, tr. 507-520.

(2). Nguyễn Thế Anh, *Việt Nam thời Pháp đô hộ*, Nxb. Lửa Thiêng, Sài Gòn, 1970, tr. 175-225.

(3). Dương Trung Quốc, *Việt Nam - những sự kiện lịch sử 1919 - 1945*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr. 175-371.

(4). Viện Sử học, *Lịch sử Việt Nam*, tập 9, từ năm 1930 đến năm 1945, (Tái bản lần thứ nhất có bổ sung sửa chữa), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 520-569.

(5). Hoài Hương Aubert-Nguyen và Michel Espagne (cb), *Việt Nam - Một lịch sử chuyển giao văn hóa*, Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2018, tr. 30-53, 133-176.

(6). Vũ Minh Hương, *Vai trò của người Pháp đối với hoạt động triển lãm và hội chợ ở Hà Nội trước năm 1945*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 1-2000, tr. 51-58.

(7). Đỗ Quang Hưng (cb), *Tính hiện đại và sự chuyển biến của văn hóa Việt Nam thời cận đại*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2019, tr. 266-278.

(8). Khánh Ngọc, *Nhà Đấu xảo Hà Nội nửa đầu thế kỷ XX*; cập nhật ngày 04-4-2016; truy cập ngày 20-1-2021; trong: <http://www.nxbhanoi.com.vn/>...

(9). Xu, *Nền tảng và tác động hình thành thị trường thời trang nội địa thuở sơ khai*; ngày đăng: 06-7-2020; truy cập 20-1-2021; trong: <https://style-republic.com/>...

(10). Nguyễn Khánh Toàn (cb), *Lịch sử Việt Nam 1845 - 1945*, tập 2, tr. 399; dẫn theo: Viện Sử học, *Lịch sử Việt Nam*, tập 9, từ năm 1930 đến năm 1945, (Tái bản lần thứ nhất có bổ sung sửa chữa), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017.

(11). Viện Sử học, *Lịch sử Việt Nam*, tập 9, từ năm 1930 đến năm 1945, (Tái bản lần thứ nhất có bổ sung sửa chữa), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 547.

(12). Có hẳn một chương trình gọi là Cứu tế Quốc gia để quyền tiền gửi về Chính phủ Pháp, mở đầu là Tuần lễ Cứu tế Quốc gia, do Thống chế Pétaine khai mạc tại Pháp vào khoảng trung tuần tháng 11-1942. Xem: *Tin trong nước*, tr. 23, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 11, ngày 12 Novembré 1942.

Tại Đông Dương cũng tổ chức lễ kết nghĩa giữa các địa phương Đông Dương với các địa phương nước Pháp, mệnh danh là “nhũ mẫu” với 7 thành phố như Đông Pháp nuôi thành Orléans; Bắc Kỳ và Lào nuôi thành Louviers; hay Trung Kỳ, Nam Kỳ và Cao Miên nuôi thành Rosendael; Địa phương Saigon - Cholon nuôi thành Tours...

Xem: *Tin trong nước*, tr. 23, cột 2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 11, ngày 12 Novembre 1942; *15 ngày Cấu tế Quốc gia ở Đông Dương*, tr. 9, cột 2-3; *Nam Kỳ tuần báo*, số 12, ngày 19 Novembre 1942.

(13). *Tin trong nước*, tr. 23, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 17, ngày 24 Décembre 1942. Trong ngày 19-12 có các sự kiện: Toàn quyền Decoux và Thống đốc Nam Kỳ Rivoal đến làng Linh Chiểu Trung dự lễ đấu xảo heo do Sở Thú y Nam Kỳ tổ chức, sau đó lại kéo nhau đến Phước Lài (Biên Hòa) xem Sở Ngựa giống.

(14). Ban Trị sự Hội Dục Anh, *Tại Hội chợ Sài Gòn: cuộc đấu xảo nữ công do Hội Dục Anh tổ chức*, tr. 7, cột 2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 21, ngày 21 Janvier 1943.

(15). *Làng công nghệ Đông Pháp tại Hội chợ Sài Gòn*, tr. 1, cột 3; *Tràng An báo*, số 98, ngày 10-12-1942.

(16). *Tin Đông Pháp: Từ Bắc vào Nam*, tr. 1, cột 5; *Tràng An báo*, số 100, ngày 15-12-1942.

(17). *Tem Bưu chính kỷ niệm Hội chợ Sài Gòn*, tr. 1, cột 3; *Tràng An báo*, số 102, ngày 19-12-1942.

(18). *Lễ khai mạc Hội chợ Sài Gòn*, tr. 2, cột 3; *Tràng An báo*, số 103, ngày 22-12-1942.

(19). K. V., *Quan Toàn quyền đã khai mạc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn*, tr. 3, cột 1-2, tr. 18, cột 1; *Nam Kỳ Tuần báo*, số 17, ngày 24 Décembre 1942.

(20). *Hội chợ Sài Gòn*, tr. 1, cột 2; *Nước Nam*, số 178, ngày 19 Décembre 1942.

(21). *Đường quan lộ: Từ Bắc vào Nam*, tr. 2, cột 2; *Tràng An báo*, số 103, ngày 22-12-1942.

(22). *Tin trong nước*, tr. 23, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 21, ngày 21 Janvier 1943.

(23). *Âm nhạc và điện ảnh Nhứt ở Hội chợ*, tr. 2, cột 6; *Sài Gòn*, số 15246, ngày 30-12-1942.

(24). Hồ Văn Trung, *Đông Pháp tinh thần*, tr. 2, cột 1-2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 17, ngày 24 Décembre 1942.

(25). K. V., *Quan Toàn quyền đã khai mạc Hội chợ Triển lãm Sài Gòn*, tr. 18, cột 1-2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 17, ngày 24 Décembre 1942.

(26). Thiếu Sơn, *Ba lần đi xem Hội chợ Sài Gòn*, tr. 3, cột 1-2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(27). Hồ Văn Trung, *Việt Nam tấn bộ: về khoa Mỹ thuật*, tr. 2, cột 1-2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 21, ngày 21 Janvier 1943.

(28). N. T., *Hội chợ Triển lãm Sài Gòn - Đi viếng vài gian hàng*, tr. 24, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(29). *Làng công nghệ Đông Pháp tại Hội chợ Sài Gòn*, tr.1, cột 3; *Tràng An báo*, số 98, ngày 10-12-1942.

(30). *Lễ khai mạc Hội chợ Sài Gòn*, tr. 2, cột 3; *Tràng An báo*, số 103, ngày 22-12-1942.

(31). *Hội chợ Sài Gòn là hình ảnh lịch sử tiến hóa Đông Dương*, tr. 1, cột 3; *Tràng An báo*, số 106, ngày 31-12-1942.

(32), (33). Thiếu Sơn, *Ba lần đi xem Hội chợ Sài Gòn*, tr. 4, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(33). Thiếu Sơn, *Ba lần đi xem Hội chợ Sài Gòn*, tr. 4, cột 1-2, tr. 5, cột 1-2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(34). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 13-15, 30; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(35). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 13, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(36). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 13, cột 2; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(37). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 14, cột 2, tr. 15, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(38). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 15, cột 2, tr. 30, cột 1; *Nam Kỳ Tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(39). Trúc Hà, *Hội chợ năm nay có những gì?*, tr. 30, cột 1; *Nam Kỳ tuần báo*, số 18, ngày 31 Décembre 1942.

(40). Đỗ Quang Hưng (cb), *Tính hiện đại và sự chuyển biến của văn hóa Việt Nam thời cận đại*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2019, tr. 277.

(41). Đỗ Quang Hưng (cb), *Tính hiện đại và sự chuyển biến của văn hóa Việt Nam thời cận đại*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2019, tr. 266, 277.

(42). *Hơn 2 triệu người đã vào thăm Hội chợ Sài Gòn*, tr. 2, cột 7; *Trung Hòa báo*, số 2807, ngày 9 Mars 1943.